

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định thời hạn báo cáo quyết toán ngân sách
và thời gian xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm
của các đơn vị dự toán trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3345/TTr-STC ngày 05 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định thời hạn báo cáo quyết toán ngân sách và thời gian xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm của các đơn vị dự toán trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước.

b) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến ngân sách nhà nước.

Điều 2. Thời hạn gửi báo cáo quyết toán ngân sách năm

1. Đối với đơn vị dự toán cấp I

a) Đơn vị dự toán ngân sách cấp huyện gửi báo cáo quyết toán về Phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày 20 tháng 3 năm sau.

b) Đơn vị dự toán ngân sách cấp tỉnh gửi báo cáo quyết toán về Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 3 năm sau đối với đơn vị không có đơn vị dự toán trực thuộc; trước ngày 30 tháng 6 năm sau đối với đơn vị có đơn vị dự toán trực thuộc.

2. Đối với đơn vị dự toán trực thuộc

Thời gian gửi báo cáo quyết toán là do Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I quy định nhưng phải đảm bảo thời gian đủ để đơn vị dự toán cấp I xét duyệt, thẩm định, đồng thời tổng hợp để gửi báo cáo quyết toán về cơ quan tài chính theo đúng thời gian quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Đối với các cơ quan tài chính các cấp

a) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn lập báo cáo quyết toán năm gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch và Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn trước ngày 20 tháng 3 năm sau.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, tổng hợp lập báo cáo quyết toán năm gửi về Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trước ngày 30 tháng 4 năm sau.

c) Sở Tài chính xét duyệt, thẩm định, tổng hợp báo cáo quyết toán năm gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 31 tháng 8 năm sau để trình Hội đồng nhân dân tỉnh; đồng thời gửi Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước chậm nhất trước ngày 01 tháng 10 năm sau.

Điều 3. Thời gian xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm

1. Đối với đơn vị dự toán

a) Đơn vị dự toán cấp trên có trách nhiệm xét duyệt và thông báo kết quả xét duyệt quyết toán năm cho đơn vị dự toán cấp dưới trực thuộc trong thời gian 30 ngày kể từ ngày nhận báo cáo quyết toán của đơn vị.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch, Sở Tài chính có trách nhiệm xét duyệt, thẩm định quyết toán năm đối với đơn vị dự toán cấp I cùng cấp và thông báo kết quả xét duyệt, thẩm định quyết toán cho đơn vị trong thời gian 30 ngày kể từ ngày nhận báo cáo quyết toán của đơn vị.

2. Đối với các cơ quan tài chính các cấp

Phòng Tài chính - Kế hoạch, Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định báo cáo quyết toán năm về thu chi ngân sách của ngân sách cấp dưới trực thuộc và

thông báo kết quả thẩm định quyết toán cho đơn vị trong thời gian 30 ngày kể từ ngày nhận báo cáo quyết toán của đơn vị.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bến Tre, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 10 năm 2020 và thay thế Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc quy định thời gian nộp, xét duyệt và thẩm định báo cáo quyết toán năm của các đơn vị dự toán, các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Bến Tre./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bến Tre;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- UBMTTQ và các Đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công TTĐT của UBND tỉnh;
- Báo Đồng Khởi;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Ban Tiếp công dân (để niêm yết);
- Phòng: TCĐT, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cao Văn Trọng